

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1482** /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày **29** tháng 4 năm 2020

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hóa**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;*

*Căn cứ Quyết định số 649/QĐ-TTg ngày 30/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2020;*

*Căn cứ Công văn số 6733/BNN-PCTT ngày 13/9/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia đến năm 2020;*

*Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 4860/SNN&PTNT-ĐD ngày 10/12/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hóa.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Ban chỉ đạo TW về PCTT;
- Ủy ban QG UPSCTT và TKCN;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP TT Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Đài PT và TH T.Hóa, Báo T.Hóa;
- Lưu: VT, NN.

} (để b/c);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Xứng**

Thanh Hóa, ngày 29 tháng 4 năm 2020

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng, chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hóa**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1482/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

#### **I. QUAN ĐIỂM**

1. Phòng, chống thiên tai là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, là trách nhiệm của toàn dân, toàn xã hội với phương châm nhà nước và nhân dân cùng làm.

2. Kế hoạch phòng, chống thiên tai được thực hiện đồng bộ theo 3 giai đoạn: phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả. Nội dung phòng, chống thiên tai phải được lồng ghép trong quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

3. Chú trọng công tác quản lý rủi ro thiên tai, lấy phòng ngừa là chính; bám sát phương châm “4 tại chỗ”. Thực hiện các giải pháp quản lý tổng hợp, đồng bộ theo hệ thống, lưu vực, liên ngành, liên vùng; ứng dụng khoa học công nghệ kết hợp với kinh nghiệm truyền thống.

4. Kế hoạch phòng, chống thiên tai phải kết hợp giữa khôi phục và nâng cấp sau thiên tai với yêu cầu xây dựng lại tốt hơn. Phòng, chống thiên tai phải kết hợp giải pháp công trình và phi công trình; đầu tư xây dựng công trình phòng, chống thiên tai phải kết hợp đa mục tiêu, có trọng tâm, trọng điểm.

5. Sử dụng hiệu quả nguồn lực của nhà nước, của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; có cơ chế, chính sách phù hợp khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào phòng, chống thiên tai.

#### **II. MỤC TIÊU**

1. Mục tiêu tổng quát: Tăng cường quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai, nâng cao năng lực, tính chủ động của toàn xã hội trong phòng, chống thiên tai, sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống thiên tai, kết hợp giữa phòng, chống thiên tai với phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, giảm thiểu rủi ro thiên tai.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

a) Từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách, nâng cấp trang thiết bị về phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

b) Nâng cao năng lực phòng, chống thiên tai, giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản của nhà nước và nhân dân, nhất là đối với hạn hán, lũ, lũ quét, sạt lở đất, bão, áp thấp nhiệt đới, sạt lở bờ sông, bờ biển.

c) Thu hút và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn, thực hiện đồng bộ các hoạt

động phòng, chống thiên tai gắn với phát triển kinh tế - xã hội và phát triển của các ngành, nâng cao hiệu quả đầu tư.

### **III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

#### **1. Công tác phòng ngừa**

##### *1.1. Giải pháp phi công trình*

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, tỉnh Thanh Hóa được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2459/QĐ-UBND ngày 03/8/2012; tập trung vào 2 hợp phần chính sau:

- Hợp phần nâng cao năng lực cho cán bộ chính quyền địa phương ở các cấp về quản lý, triển khai thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, cụ thể:

+ Tổ chức đào tạo về chính sách, cơ chế và hướng dẫn thực hiện quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ giảng dạy, các cơ quan, cán bộ địa phương và cán bộ trực tiếp triển khai thực hiện ở các cấp.

+ Tổ chức đào tạo về các bước thực hiện quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng cho đội ngũ giảng dạy ở các cấp.

- Hợp phần tăng cường truyền thông giáo dục và nâng cao năng lực cho cộng đồng về quản lý rủi ro thiên tai, với các hoạt động:

+ Thành lập nhóm triển khai thực hiện các hoạt động quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại cộng đồng (do cộng đồng bầu chọn).

+ Thiết lập bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương ở từng cộng đồng (do cộng đồng tự xây dựng dựa trên hướng dẫn của nhóm thực hiện quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng tại cộng đồng); xây dựng pano, bản đồ và bảng hướng dẫn các bước cơ bản về chuẩn bị, ứng phó và phục hồi tại trung tâm của mỗi cộng đồng.

+ Thu thập, cập nhật thông tin cho bản đồ thiên tai và tình trạng dễ bị tổn thương và được duy trì thực hiện hàng năm (thành viên cộng đồng thực hiện).

+ Cộng đồng xây dựng kế hoạch hàng năm về phòng, chống và quản lý rủi ro thiên tai của cộng đồng.

+ Xây dựng hệ thống diễn tập về phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai tại cộng đồng hàng năm (bao gồm cả các trang thiết bị và dụng cụ hỗ trợ).

+ Từng bước đưa kiến thức về phòng, chống thiên tai vào chương trình đào tạo chính quy và hoạt động ngoại khóa trong các trường phổ thông và đại học trên địa bàn tỉnh.

b) củng cố, nâng cao năng lực bộ máy điều hành phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) các cấp:

- Kiện toàn, nâng tầm hoạt động của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN các cấp, tăng cường trách nhiệm cá nhân của thành viên Ban Chỉ huy trong thực hiện nhiệm vụ được phân công.

- Kiện toàn hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng đồng bộ, thống nhất, chuyên nghiệp, trên cơ sở sắp xếp lại các tổ chức hiện có, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm

vụ phòng, chống thiên tai trong tình hình mới trên nguyên tắc không tăng thêm đầu mối và biên chế.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp theo hướng chuyên nghiệp, thường xuyên được đào tạo, tập huấn để nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ. Hoàn thành việc xây dựng, củng cố lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở cấp xã.

c) Tăng cường năng lực tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn:

- Huấn luyện, diễn tập về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, phòng, chống cháy nổ, cứu nạn, cứu hộ.

- Bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ cho cán bộ trực tiếp làm công tác PCTT và TKCN.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các loại phương tiện tìm kiếm cứu nạn.

d) Xây dựng các phương án phòng, chống thiên tai, sơ tán dân:

- Khu vực ven biển rà soát, bổ sung, hoàn thiện phương án sơ tán dân sinh sống khu vực sát mép nước, ven bờ biển, cửa sông khi có bão; phương án đảm bảo an toàn cho người, phương tiện nghề cá hoạt động trên biển; phương án quản lý, kiểm tra, kiểm soát tàu thuyền ra khơi; xây dựng, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ, đội tàu thuyền đoàn kết sẵn sàng giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm với nhau trong quá trình khai thác hải sản, hỗ trợ, khắc phục sự cố tàu thuyền và khi có thiên tai, tai nạn trên biển.

- Khu vực miền núi tổ chức kiểm tra, rà soát, thống kê cụ thể số hộ, số khẩu trong khu vực có nguy cơ xảy ra lũ ống, lũ quét, sạt lở đất; đồng thời bổ sung, hoàn thiện phương án sơ tán dân chi tiết, cụ thể đến từng thôn, bản, hộ gia đình.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình đê điều, hồ đập; xác định các trọng điểm xung yếu và xây dựng phương án phòng chống lụt bão bảo vệ trọng điểm; phối hợp với chủ các hồ chứa xây dựng phương án đảm bảo an toàn cho vùng hạ du các hồ.

e) Bảo vệ và phát triển rừng:

- Bảo vệ và phát triển ổn định 600.836 ha rừng, quy hoạch rừng phòng hộ, nhằm phát huy tốt chức năng phòng hộ đầu nguồn, phòng hộ các hồ đập thủy điện, thủy lợi, phòng hộ ven biển, bảo vệ môi trường sinh thái.

- Bảo tồn đa dạng sinh học của các khu rừng đặc dụng với diện tích 82.123ha, nhằm lưu giữ các nguồn gen động, thực vật quý hiếm, tổ chức nghiên cứu khoa học, du lịch sinh thái.

- Phấn đấu năm 2020, duy trì độ che phủ rừng 53,4%, phát triển rừng theo hướng nâng cao năng suất và chất lượng rừng bền vững.

f) Tái cơ cấu lĩnh vực trồng trọt:

- Chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, điều chỉnh mùa vụ, kỹ thuật sản xuất nông nghiệp thích ứng với thiên tai và biến đổi khí hậu.

- Phát triển và sản xuất các loại giống cây trồng có khả năng chịu hạn, chịu

mặn, chống chịu sâu bệnh, chịu được nhiệt độ bất thường, giống có thời gian sinh trưởng ngắn thích ứng với điều kiện bất lợi của thời tiết.

- Tăng cường kiến thức, nâng cao năng lực thích ứng, bảo đảm sinh kế cho người dân ở những vùng có nguy cơ bị ảnh hưởng nặng nề của biến đổi khí hậu, vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai.

g) Về lĩnh vực chăn nuôi:

- Thực hiện các biện pháp nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi trong điều kiện thời tiết bất thường.

- Tu sửa, che chắn chuồng trại, không để mưa tạt, gió lùa; thường xuyên vệ sinh, tiêu độc khử trùng chuồng trại.

- Dự trữ thức ăn cho đàn gia súc, gia cầm; đưa vật nuôi thả núi về nhốt tại chuồng, không thả rông vật nuôi khi có mưa, bão, giá rét.

- Tiêm phòng các loại vaccin phòng bệnh cho vật nuôi; tăng cường công tác kiểm dịch vận chuyển, kiểm soát giết mổ, tiêu độc sát trùng để ngăn chặn dịch bệnh phát sinh.

h) Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thời tiết, thiên tai:

- Đầu tư trang thiết bị, máy móc; ứng dụng công nghệ mới trong công tác khí tượng thủy văn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dự báo.

- Nâng cao năng lực cảnh báo sớm các hình thái thời tiết cực đoan.

- Bổ sung các trạm quan trắc đo mực nước trên sông Lạch Trường, sông Hoàng, sông Nhôm, sông Hoạch và bổ sung thêm các yếu tố quan trắc: đo lưu lượng, đo mặn, đo phù sa tại các trạm; bổ sung các trạm đo mưa ở lưu vực sông Hoạch, sông Nhôm, sông Hoàng, sông Bạng và các huyện miền núi.

i) Một số giải pháp khác:

- Lồng ghép các chương trình, dự án đầu tư cơ sở hạ tầng và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, huyện, xã gắn với yêu cầu phòng, chống thiên tai, tránh đề xảy ra chồng chéo, mâu thuẫn về quy hoạch gây tác động xấu đến môi trường và tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

- Rà soát quy hoạch sử dụng đất, bố trí khu dân cư, đô thị, phát triển cơ sở hạ tầng, dịch vụ đảm bảo an toàn khi xảy ra thiên tai; đối với các hộ dân nằm trong khu vực rủi ro cao cần có kế hoạch di dời đến nơi an toàn; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều và phòng, chống thiên tai.

- Quản lý chặt chẽ nguồn nước, hạn chế thất thoát, lãng phí nước ở các hồ đập; điều tiết, phân phối và sử dụng nguồn nước hợp lý, thực hiện tưới tiết kiệm nhằm hạn chế tối đa tình trạng hạn hán có thể xảy ra, nhất là ở những khu vực thường xuyên khó khăn về nguồn nước.

k) Công tác chuẩn bị lực lượng, phương tiện, hậu cần, thông tin liên lạc, y tế:

- Về phương án huy động lực lượng: Rà soát, củng cố, kiện toàn lực lượng tuần tra canh gác và hộ đê, lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai ở các

thôn, xã,... Ngoài lực lượng của các địa phương, cần phải xây dựng phương án huy động lực lượng của các ngành và lực lượng của Bộ Quốc phòng và Quân khu đóng quân trên địa bàn tỉnh sẵn sàng tham gia công tác PCTT và TKCN khi có lệnh điều động của tỉnh.

- Về phương án huy động phương tiện: Ngoài phương tiện của các địa phương, cần phải xây dựng phương án huy động vật tư, phương tiện ứng cứu khi cần, đường có sự cố hư hỏng để sẵn sàng tham gia công tác PCTT và TKCN khi có yêu cầu của tỉnh.

- Về phương án đảm bảo hậu cần: Đối với các vùng thường xuyên bị chia cắt khi có mưa lũ, yêu cầu cấp huyện phải chuẩn bị lương thực, thực phẩm, nước uống đảm bảo đủ cứu trợ trong thời gian 5 ngày; cấp xã đảm bảo đủ trong thời gian 3 ngày; các hộ đảm bảo đủ trong thời gian 3 ngày.

- Về phương án đảm bảo thông tin liên lạc: Xây dựng phương án đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, chính xác, trong mọi tình huống tại các vùng miền trong tỉnh, đặc biệt là các vùng có khả năng xảy ra bão, lụt.

- Về phương án đảm bảo y tế: Xây dựng kế hoạch chuẩn bị nhân lực, vật tư, thiết bị y tế sẵn sàng cho công tác sơ cấp cứu, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong và sau thiên tai.

## 1.2. Giải pháp công trình

Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng các công trình phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu. Trong đó, ưu tiên tu bổ, nâng cấp hệ thống hồ chứa, đê biển, đê sông, các công trình ngăn mặn, giữ ngọt, khu neo đậu tránh trú bão, các tuyến đường cứu hộ, cứu nạn; đầu tư, cải tạo các hệ thống tiêu úng, nạo vét làm thông thoáng dòng chảy, tăng cường khả năng thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông.

## 2. Công tác ứng phó

### a) Về công tác sơ tán dân

- Kịp thời huy động lực lượng, phương tiện tại chỗ sơ tán dân sinh sống ở các khu vực nguy hiểm, vùng ven biển, vùng có nguy cơ ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất đến nơi an toàn.

- Tổ chức cung cấp lương thực, nhu yếu phẩm, nước sạch cho người dân, nhất là nơi sơ tán.

- Huy động đội ngũ y, bác sỹ tại chỗ, phương tiện, thuốc men để sơ cấp cứu, chữa bệnh cho người dân nơi sơ tán.

- Tổ chức các đoàn, đội tình nguyện hỗ trợ dân sinh, phòng chống dịch bệnh.

### b) Thiết lập hệ thống thông tin liên lạc khẩn cấp

- Các phương tiện thông tin, truyền thông tăng cường đưa tin về thiên tai cho chính quyền các cấp và nhân dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó.

- Ưu tiên xử lý sự cố thông tin và duy trì thông tin liên lạc bằng tất cả các hệ thống tại UBND các cấp, Văn phòng thường trực Ban chỉ huy PCTT và

TKCN các cấp, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ban, ngành liên quan.

- Chuẩn bị đầy đủ thiết bị, vật tư dự phòng, tổ chức các xe thông tin cơ động vô tuyến sóng ngắn, xe lưu động phát sóng thông tin di động,... phục vụ công tác phòng, chống thiên tai khi mạng điện thoại cố định và di động có sự cố.

c) Triển khai công tác đảm bảo y tế

- Bố trí các đội y tế lưu động tại các khu vực thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai để sẵn sàng chăm sóc sức khỏe nhân dân. Các đội y tế lưu động phải có y, bác sĩ, thuốc, trang thiết bị và phương tiện cần thiết để cấp cứu, điều trị bệnh nhân nơi sơ tán.

- Các Bệnh viện đa khoa, Trung tâm y tế phải đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện, trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh, cấp cứu, điều trị bệnh nhân trong và sau thiên tai.

d) Tổ chức ứng cứu trên biển

- Kiểm đếm tàu thuyền trên biển.

- Thông báo diễn biến của bão, áp thấp nhiệt đới để tàu thuyền chủ động phòng tránh; hướng dẫn tàu thuyền di chuyển thoát ra khỏi hoặc không đi vào khu vực nguy hiểm.

- Tổ chức lực lượng, phương tiện thường trực sẵn sàng tham gia tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống.

- Đảm bảo an ninh trật tự, hướng dẫn, sắp xếp tàu thuyền neo đậu an toàn; không để người ở lại trên tàu thuyền, lồng bè, chòi canh thủy, hải sản.

e) Các biện pháp ứng phó thiên tai

Trên cơ sở các phương án phòng, chống thiên tai đã phê duyệt và diễn biến tình hình thiên tai xảy ra trên địa bàn, các ngành, các cấp chủ động triển khai phương án và lựa chọn các biện pháp phù hợp để ứng phó thiên tai một cách linh hoạt, có hiệu quả. Các biện pháp cơ bản ứng phó với thiên tai như sau:

- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, lũ quét, ngập lụt, nước dâng, sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy:

+ Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt là đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

+ Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy, hải sản trên biển, ven biển, trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm; tổ chức kiểm đếm, hướng dẫn tàu thuyền neo đậu hoặc thực hiện biện pháp khác để bảo đảm an toàn.

+ Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

+ Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

+ Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai,

công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

+ Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, trên biển, khu vực và tuyến đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa, lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

+ Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

+ Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

+ Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với hạn hán và xâm nhập mặn:

+ Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán và xâm nhập mặn.

+ Vận hành hợp lý hồ chứa nước, công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước.

+ Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

+ Tổ chức quan trắc độ mặn, điều hành đóng mở cống lấy nước và ngăn mặn phù hợp với tình huống cụ thể.

- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại:

+ Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.

+ Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.

+ Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.

- Biện pháp cơ bản ứng phó đối với động đất, sóng thần:

+ Chủ động trú, tránh, bảo đảm an toàn khi xảy ra động đất.

+ Chủ động sơ tán người ra khỏi khu vực chịu ảnh hưởng của sóng thần.

+ Tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

+ Bố trí nơi ở tạm, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống, nhu yếu phẩm khác cho người dân bị ảnh hưởng.

+ Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Đối với nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác: Căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.



### 3. Công tác khắc phục hậu quả

- Trong hoạt động khắc phục hậu quả sau thiên tai, ưu tiên công tác tìm kiếm người bị mất tích; cứu chữa người bị thương và thăm hỏi, động viên gia đình người bị nạn; hỗ trợ khẩn cấp lương thực, thuốc chữa bệnh, nhu yếu phẩm thiết yếu và hỗ trợ tâm lý để ổn định đời sống của người dân khu vực bị thiên tai.

- Triển khai kịp thời công tác vệ sinh môi trường, tiêu độc, khử trùng; phòng chống dịch bệnh, chăm sóc y tế; xử lý nguồn nước sạch cho người dân khu vực bị thiên tai.

- Thống kê, đánh giá thiệt hại: Tổ chức thống kê, đánh giá đúng thực tế thiệt hại do thiên tai gây ra, tổng hợp báo cáo kịp thời cấp trên; đề xuất nhu cầu hỗ trợ và phương án khắc phục hậu quả.

- Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, trang thiết bị, nhiên liệu và các điều kiện thiết yếu khác để phục hồi sản xuất; cung ứng vật tư, hàng hóa thiết yếu và thực hiện biện pháp quản lý bình ổn giá, bình ổn thị trường.

- Hỗ trợ sửa chữa, khắc phục trước mắt các công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, cơ sở y tế, trường học, thủy lợi, cấp nước, điện lực, thông tin liên lạc,... nhằm giải quyết những nhu cầu cấp thiết của nhân dân; tiến hành phân loại các công trình hạ tầng bị hư hỏng nặng đưa vào chương trình, kế hoạch trung hạn, dài hạn để sửa chữa, khôi phục, nâng cấp theo hướng bền vững, lâu dài.

- Huy động, quyên góp và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ: Việc huy động nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai phải được thực hiện trên tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách trong cộng đồng; nhà nước và nhân dân cùng làm; cộng đồng doanh nghiệp và các nhà hảo tâm cùng hỗ trợ. Tổ chức tiếp nhận, phân bổ, quản lý và sử dụng nguồn lực cứu trợ phải đảm bảo đúng mục đích và hiệu quả; đúng đối tượng, công bằng, dân chủ, công khai và minh bạch.

### 4. Nguồn lực thực hiện

- Ngân sách Trung ương: Đề nghị các Bộ, ngành Trung ương hỗ trợ kinh phí để tỉnh triển khai thực hiện các chương trình, dự án: kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, tỉnh Thanh Hóa; hỗ trợ cho các địa phương sớm hoàn thành kế hoạch di dời, sắp xếp ổn định đời sống nhân dân vùng thường xuyên xảy ra thiên tai và vùng có nguy cơ cao xảy ra lũ quét, sạt lở đất; hỗ trợ kinh phí lắp đặt các thiết bị cảnh báo nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất; tu bổ, nâng cấp hệ thống hồ chứa, đê biển, đê sông, các công trình ngăn mặn, giữ ngọt, khu neo đậu tránh trú bão, các tuyến đường cứu hộ, cứu nạn; đầu tư, cải tạo các hệ thống tiêu úng, nạo vét làm thông thoáng dòng chảy, tăng cường khả năng thoát lũ trên các lưu vực sông, lòng sông; cấp tàu cứu hộ, cứu nạn chịu được sóng gió cấp 7, cấp 8 trở lên; trang bị các phương tiện cứu hộ sự cố sập nhà cao tầng,....

- Ngân sách địa phương: Hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; đầu tư, mua sắm các phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác PCTT và TKCN theo

phương châm “4 tại chỗ”, trang bị những điều kiện cần thiết phục vụ công tác tập huấn, thông tin, tuyên truyền PCTT và TKCN.

- Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh: Sử dụng để hỗ trợ các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

- Nguồn vốn xã hội hóa đầu tư các hoạt động phòng, chống thiên tai và hỗ trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Căn cứ Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2020 của tỉnh, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện), UBND các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã) khẩn trương tiến hành rà soát, bổ sung Kế hoạch, phương án phòng, chống thiên tai của đơn vị mình; lồng ghép vào kế hoạch phát triển của sở, ngành, đơn vị, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương để tổ chức thực hiện đạt hiệu quả cao nhất.

##### **2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các địa phương hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực thi pháp luật trong hoạt động phòng, chống thiên tai; hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống thiên tai và xây dựng cộng đồng an toàn gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Chỉ đạo, hướng dẫn công tác tu bổ, nâng cấp đê điều, hồ đập, hệ thống tiêu úng, các khu neo đậu tránh trú bão.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện nâng cao năng lực cơ quan thường trực PCTT và TKCN cấp huyện và đội ngũ làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp; đẩy mạnh truyền thông, nâng cao kiến thức và kỹ năng ứng phó trong phòng, chống thiên tai; hiện đại hóa thiết bị thông tin liên lạc, thiết bị bảo đảm an toàn và giám sát tàu thuyền hoạt động trên biển.

- Chỉ đạo chuyển đổi sản xuất thích ứng với thiên tai, biến đổi khí hậu; ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới, tiêu, cấp nước.

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy lợi thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập và quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh Kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2020 tỉnh Thanh Hóa (nếu có).

3. Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh:

- Đôn đốc việc rà soát, bổ sung Kế hoạch phòng, chống thiên tai của các sở, ban, ngành và các địa phương.

- Ứng dụng khoa học công nghệ trong việc xây dựng hệ thống theo dõi, kiểm soát diễn biến thiên tai và an toàn công trình phòng, chống thiên tai phục vụ hiệu quả công tác điều hành, ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Tổ chức xây dựng cơ sở dữ liệu, các công cụ hỗ trợ điều hành phòng, chống thiên tai để chủ động triển khai thực hiện khi có tình huống xảy ra, nhất là đối với bão mạnh, siêu bão, lũ lớn, lũ quét, sạt lở đất, ngập úng, hạn hán.

#### 4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Chỉ đạo, chỉ huy cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức lực lượng, sẵn sàng phương tiện, trang thiết bị, vật tư chuyên dùng để ứng phó, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Chỉ đạo cơ quan quân sự địa phương các cấp tham mưu cho UBND cùng cấp thực hiện công tác PCTT và TKCN theo lĩnh vực được phân công.

- Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh xây dựng, kiện toàn lực lượng tìm kiếm cứu nạn; nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của lực lượng tìm kiếm cứu nạn; tổ chức huấn luyện, diễn tập cứu hộ, cứu nạn trong các tình huống thiên tai, sự cố công trình phòng, chống thiên tai để chủ động ứng phó.

#### 5. Công an tỉnh

- Tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập để nâng cao năng lực cho lực lượng PCTT và TKCN.

- Chỉ đạo lực lượng Công an các đơn vị, địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai, môi trường, tài nguyên nước, tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát sỏi và lập bến bãi tập kết trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

- Sẵn sàng phương án đảm bảo an ninh trật tự, cứu nạn, cứu hộ, an toàn giao thông, tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả khi xảy ra tình huống thiên tai.

6. Hội Chữ thập đỏ tỉnh: Phối hợp với Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, tập huấn, phổ biến kỹ năng về phòng, chống thiên tai, đặc biệt là các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra trên địa bàn tỉnh cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai các cấp.

#### 7. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp, tham mưu cho UBND tỉnh bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016-2020 và kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 để thực hiện đầu tư khắc phục sự cố, nâng cấp đê điều, hồ đập, xử lý sạt lở, di dân khẩn cấp, hệ thống tiêu úng, xây dựng khu neo đậu tránh trú bão.

- Tham mưu, hướng dẫn cụ thể việc lồng ghép nội dung phòng, chống thiên tai trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

#### 8. Sở Tài chính tham mưu, báo cáo UBND tỉnh:

- Phân bổ nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương hỗ trợ, dự phòng ngân sách tỉnh và các nguồn hợp pháp khác để kịp thời hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai; đầu tư nâng cấp phương tiện, trang thiết bị TKCN theo quy định.

- Bố trí nguồn vốn thực hiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai và phương án ứng phó thiên tai của các sở, ban, ngành, đơn vị và UBND cấp huyện.

#### 9. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ việc khai thác tài nguyên, khoáng sản, đặc biệt là quản lý khai thác cát, sỏi lòng sông, ven biển tại những khu vực có nguy cơ làm gia tăng rủi ro thiên tai.

- Có kế hoạch dự phòng chuẩn bị đầy đủ các loại vật tư, thiết bị để sẵn sàng tham gia công tác xử lý môi trường sau thiên tai.

#### 10. Sở Công Thương

- Chỉ đạo các chủ hồ chứa thủy điện: Thực hiện nghiêm quy định về quản lý an toàn đập, quy trình vận hành hồ chứa, liên hồ chứa; thực hiện chế độ quan trắc, dự báo và cung cấp số liệu, thông tin cho các cơ quan, đơn vị quy định tại Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã; lắp đặt hệ thống báo động, thông tin đến các hộ dân vùng hạ lưu nhận biết các tín hiệu khi các hồ chứa thủy điện tiến hành xả lũ.

- Chỉ đạo đảm bảo an toàn trước thiên tai đối với khu vực thăm dò, khai thác khoáng sản công nghiệp; chỉ đạo Công ty Điện lực Thanh Hóa và các tổ chức quản lý, kinh doanh điện trên địa bàn xây dựng phương án dự phòng khôi phục nhanh hệ thống điện sau thiên tai để phục vụ công tác khắc phục hậu quả, khôi phục sản xuất và dân sinh.

- Chỉ đạo dự trữ hàng hóa thiết yếu, chú trọng khu vực thường xuyên bị thiên tai, nhất là vùng sâu, vùng xa; phối hợp với các địa phương và các ngành liên quan thực hiện tốt việc dự phòng tại chỗ khi thiên tai xảy ra và ổn định thị trường sau thiên tai.

#### 11. Sở Giao thông Vận tải

- Rà soát quy hoạch, kế hoạch và chỉ đạo thực hiện phát triển ngành Giao thông Vận tải phù hợp với Kế hoạch phòng, chống thiên tai, hạn chế làm gia tăng rủi ro thiên tai, nhất là ngập lụt, sạt lở.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, triển khai phương án đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy, đường hàng không trong mùa mưa bão và phương án vận tải trang thiết bị, nhân lực phục vụ công tác phòng chống, khắc phục hậu quả do mưa bão gây ra.

- Kiểm tra, rà soát, xác định các vị trí thường xuyên bị ngập khi có mưa lũ gây ách tắc giao thông để chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các giải pháp khắc phục.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư dự trữ, phương tiện và lực lượng sẵn sàng khắc phục sự cố, đảm bảo giao thông thông suốt khi có sự cố, thiên tai.

12. Sở Y tế: Có kế hoạch dự phòng đầy đủ các cơ sở thuốc, dụng cụ y tế phòng chống lụt bão; tổ chức các đội cứu, tải thương để sẵn sàng làm nhiệm vụ khi thiên tai xảy ra; hướng dẫn công tác vệ sinh môi trường và tham gia phòng, chống dịch bệnh sau thiên tai.

13. Sở Thông tin và Truyền thông: Lập và tổ chức thực hiện phương án đảm bảo thông tin liên lạc; trong đó, chuẩn bị máy phát sóng di động dự phòng sẵn sàng làm nhiệm vụ khi được điều động để phục vụ chỉ huy, chỉ đạo công tác PCTT và TKCN của Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh và Lãnh đạo tỉnh.

#### 14. Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh Thanh Hóa

- Nâng cao chất lượng dự báo, cảnh báo diễn biến thiên tai, bão, lũ, dự báo kịp thời, chính xác tình hình diễn biến của từng đợt thiên tai để tham mưu cho UBND tỉnh và Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh trong công tác chỉ đạo phòng, chống thiên tai.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành Trung ương để tăng cường năng lực dự báo, cảnh báo như: Đầu tư trang thiết bị, máy móc; ứng dụng công nghệ mới trong công tác khí tượng thủy văn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ dự báo; bổ sung các trạm quan trắc đo mực nước trên sông Lạch Trường, sông Hoàng, sông Nhôm, sông Hoạt và bổ sung thêm các yếu tố quan trắc: đo lưu lượng, đo mặn, đo phù sa tại các trạm; bổ sung các trạm đo mưa ở lưu vực sông Hoạt, sông Nhôm, sông Hoàng, sông Bạng và các huyện miền núi.

#### 15. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Hoàn thiện Kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, chú trọng lực lượng tại cơ sở, cộng đồng theo phương châm “4 tại chỗ”.

- Tổ chức thực hiện đầy đủ các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai thuộc trách nhiệm quản lý.

- Bố trí ngân sách hàng năm và huy động các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của địa phương và Kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc thực hiện Kế hoạch ở các cấp địa phương./.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đình Xứng**